

Bản án số: 95/2022/HS-ST
Ngày 30/12/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chung

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Gia Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần T Sơn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29, 30 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý 105/2022/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2022/QĐXXST-HS ngày 12/12/2022, thông báo về việc dời ngày xét xử số 2053/2022/HSST- QĐ ngày 23/12/2022 đối với bị cáo:

Đỗ Hồng T (tên gọi khác: L) - sinh năm 1989 tại N, Khánh Hòa. Hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã N, thị xã N, tỉnh K; Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh K; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha Đỗ Văn T (chết), họ tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; con Đỗ Quỳnh Tường V, sinh năm 2017 và Đỗ Mạnh T (chết); Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 23/QĐ-XPHC ngày 25/8/2021 bị công an xã N, thị xã N xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (chưa đóng tiền phạt).

Nhân thân: Bản án số 70/2017/HSST ngày 30/11/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã N xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù

ngày 02/11/2018; Quyết định số 506/QĐ-XLHCK ngày 14/12/2005 bị Ủy ban nhân dân huyện N (nay là thị xã N) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn là 2 năm (chấp hành xong ngày 13/01/2008); Quyết định số 1289/QĐ-UBND ngày 18/5/2011 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn là 2 năm (chấp hành xong ngày 12/4/2013). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2022 cho đến nay. Có mặt.

* Người làm chứng: Ông Dương Đ, sinh năm 1960. Địa chỉ: Thôn X 2, xã N, thị xã N, tỉnh K Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 26/01/2022, trong khi tuần tra tại địa bàn thôn X2, xã N, thị xã N, tổ công tác của công an thị xã N phối hợp cùng công an xã Ninh Phụng phát hiện Đỗ Hồng T có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Kiểm tra hành chính, Đỗ Hồng T tự giao nộp cho tổ công tác 01 gói nhựa trong được hàn kín 2 đầu có kích thước (03x01)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu A). Quá trình làm việc, Đỗ Hồng T khai bên trong gói nhựa trong được hàn kín 2 đầu là ma túy “methamphetamine” mà T mới mua của một người tên là Bi Công (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 200.000 đồng vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 26/01/2022 để sử dụng cho bản thân.

Tại kết luận giám định số 94/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 09/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1278g, là methamphetamine. Mẫu ký hiệu A đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản Cáo trạng số 92/2022/CT-VKS-NT ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Đỗ Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Hồng T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Đỗ Hồng T mức án 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Hồng T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Người làm chứng ông Dương Định đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Hồng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản sự việc; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; kết luận giám định số 94/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 09/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận vào lúc khoảng 23 giờ 50 phút ngày 26/01/2022, tại khu vực Thôn X2, xã N, thị xã N, Đỗ Hồng T đang tàng trữ trái phép 0,1278g ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện. Khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái

phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Do đó, Cáo trạng số 92/2022/CT-VKS-NT ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N truy tố bị cáo Đỗ Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ chất ma túy bị pháp luật cấm nhưng vẫn mua để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Về nhân thân: Năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã N xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Trước đó, năm 2005 bị Ủy ban nhân dân huyện N (nay là thị xã N) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 2 năm; năm 2011 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn là 02 năm. Sau khi chấp hành quyết định xử lý hành chính và bản án của tòa án, bị cáo không lo tu chí làm người lương thiện mà lại sa vào con đường nghiện ngập và tiếp tục phạm tội, đang trong quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn, khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm về với gia đình và trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung (cảm ứng) màu trắng, số IMEI 352701/07/112226/8 bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[5] Kiến nghị Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát tiếp tục điều tra đối tượng là người đàn ông tên Bi Công và người phụ nữ là vợ Bi Công bán ma túy cho bị cáo và người tên “Cu Em” chở bị cáo đi mua ma túy (hiện chưa xác định được lai lịch) để xử lý theo đúng quy định.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21,

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hồng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/06/2022.

2 Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại samsung (cảm ứng) màu trắng số IMEI 352701/07/112226/8 (Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/12/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự thị xã N với Công an thị xã N)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Công an thị xã N;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thủy

